

Bản án số: 24/2022/HNGĐ-PT

Ngày: 22 - 11 - 2022

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Sơn.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Mỹ Hải và bà Phạm Thị Thuý Quỳnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Bích Thủy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Phương Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 22/2022/TLPT-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” do có kháng cáo của anh Dương Đình T đối với bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 102/2022/HNGĐ-ST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện TK, tỉnh Nghệ An. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXPT - HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đậu Thị H, sinh năm 1995 – có mặt.

Trú tại: Xóm Đà Sơn (xóm mới Hồng Sơn), xã NP, huyện TK, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Dương Đình T, sinh năm 1991 – có mặt.

Trú tại: Xóm Tân Hồng (xóm mới Hồng Sơn), xã NP, huyện TK, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm vụ án có nội dung như sau:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, Bản tự khai ngày 07/6/2022; Biên bản hòa giải các ngày 14/6/2022; 21/6/2022 và 30/6/2022 tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Đậu Thị H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đậu Thị H và anh Dương Đình T tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 15 tháng 01 năm 2019 tại UBND xã NP, huyện TK, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng thường hay xảy ra cãi vã, bất đồng quan điểm sống nên cuộc sống hôn nhân của vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, cả hai đã cố gắng

khắc phục nhưng không được, nay chị xét thấy không còn tình cảm với anh T nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H đề nghị Tòa án nhân dân huyện TK giải quyết cho chị được ly hôn với anh Dương Đình T.

- Về con chung: Chị và anh Dương Đình T có 01 con chung là Dương Thị Thảo N, sinh ngày 07/11/2019. Nếu vợ chồng được ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Dương Đình T phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Dương Đình T trình bày tại Bản tự khai ngày 07/6/2022; Biên bản hòa giải các ngày 14/6/2022; 21/6/2022 và 30/6/2022 và tại phiên tòa .

- Về quan hệ hôn nhân: Anh T thống nhất như lời trình bày của chị H về thời gian và điều kiện kết hôn của vợ chồng, sau khi vợ chồng kết hôn chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân xuất phát từ việc chị H đi làm ăn xa nên giữa vợ chồng xảy ra những mâu thuẫn, bất đồng về tính cách và quan điểm sống, anh đã cố gắng động viên chị H quay về chung sống nhưng chị H vẫn cương quyết không quay về. Nay chị H có nguyện vọng được ly hôn với anh thì anh chỉ đồng ý ly hôn khi chị H giao con lại cho anh nuôi dưỡng, chăm sóc.

- Về con chung: Anh và chị H có 01 con chung là Dương Thị Thảo N, sinh ngày 07/11/2019. Nếu vợ chồng ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và không yêu cầu chị Đậu Thị H phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết .

Tại bản án sơ thẩm số 102/2022/HNGĐ-ST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện TK, tỉnh Nghệ An đã quyết định.

Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 227; Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đậu Thị H được ly hôn với anh Dương Đình T.

2. Về con chung: Giao con chung Dương Thị Thảo N, sinh ngày 07/11/2019 cho chị Đậu Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh T vì chị H chưa có yêu cầu. Anh T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 07/10/2022, anh Dương Đình T kháng cáo với nội dung: Chị H đã tự ý bỏ nhà ra đi, không chu cấp, quan tâm gì đến con, đưa người khác đến đe dọa bố mẹ anh, đánh đập anh. Nay anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được nuôi con thì anh mới đồng ý ly hôn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến: Anh Dương Đình T kháng cáo trong thời hạn luật định; nội dung, hình thức đơn

kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật; vì vậy, kháng cáo của anh T được Tòa án cấp phúc thẩm thụ lý, giải quyết theo trình tự phúc thẩm là đúng pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận kháng cáo của anh Dương Đình T; sửa bản án sơ thẩm về giao quyền nuôi con.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đậu Thị H được ly hôn anh Dương Đình T.

Về con chung: Giao cháu Dương Thị Thảo N, sinh ngày 07/11/2019 cho anh Dương Đình T được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục. Chị Đậu Thị H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con do anh T không yêu cầu.

Anh Dương Đình T không phải chịu án phí phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về nội dung: Anh Dương Đình T kháng cáo với lý do: Chị H đã tự ý bỏ nhà ra đi, không chu cấp, quan tâm gì đến con, đưa người khác đến đe dọa bố mẹ anh, đánh đập anh. Nay anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được nuôi con thì anh mới đồng ý ly hôn.

[2] Xét kháng cáo của anh Dương Đình T:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Đình T và chị Đậu Thị H có đăng ký kết hôn vào ngày 15/01/2019 tại Ủy ban nhân dân xã NP, huyện TK, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng trong quan điểm trong cuộc sống, không tin tưởng lẫn nhau, anh T nghi ngờ chị H không chung thủy, không tôn trọng lẫn nhau, hiện tại vợ chồng đã sống ly thân từ ngày 15/5/2022. Xét tình trạng hôn nhân giữa anh T và chị H mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bản án sơ thẩm đã căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, xử cho chị H được ly hôn với anh T là đúng quy định của pháp luật.

2.2. Về con chung: Vợ chồng chị Đậu Thị H và anh Dương Đình T có 01 con chung tên là Dương Thị Thảo N, sinh ngày 07/11/2019. Sau khi con được 17 tháng tuổi chị H đi làm ở Hà Nội cho đến Tết năm 2022. Đến ngày 15/5/2022 vợ chồng sống ly thân, chị H bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở. Để lại con cho anh T nuôi dưỡng. Xét thấy, cháu Dương Thị Bảo T do anh T nuôi dưỡng, từ 17 tháng tuổi

đến nay đã trên 36 tháng tuổi không có sự chăm sóc của người mẹ, cháu T vẫn được anh T chăm sóc nuôi dưỡng và học hành đầy đủ và hiện nay đang ở với anh. Để không làm xáo trộn cuộc sống của cháu, đảm bảo sự ổn định về nơi ăn ở, học hành của cháu T. Do đó, chấp nhận kháng cáo của anh T, sửa bản án về phần nuôi con, giao cháu T cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con anh T không yêu cầu nên miễn xét.

[3] Về án phí: Anh Dương Đình T kháng cáo được chấp nhận không phải chịu án phí Hôn nhân gia đình phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận kháng cáo của anh Dương Đình T. Sửa bản án sơ thẩm về phần nuôi con.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đậu Thị H được ly hôn anh Dương Đình T.

2. Về con chung: Giao cháu Dương Thị Thảo N, sinh ngày 07/11/2019 cho anh Dương Đình T được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục (cháu T hiện đang ở với anh T). Chị Đậu Thị H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con do anh T không yêu cầu.

Chị Đậu Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Không ai được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung. Nếu ai vi phạm thì người kia có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Anh Dương Đình T không phải chịu án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm. Hoàn trả cho anh Dương Đình T 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0008159 ngày 07/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TK.

4. Các phần của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND huyện TK;
- Chi cục THADS huyện TK;
- UBND xã NP;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
(đã ký)

Nguyễn Anh Sơn